TIẾT 3: Tiếng Việt

ĐỌC: TRƯỚC CỔNG TRỜI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng

Sau bài học này, HS sẽ:

- Đọc đúng từ ngữ, câu thơ và diễn cảm toàn bộ bài thơ *Trước cổng trời*; biết nhấn giọng vào những từ ngữ cần thiết để thể hiện cảm xúc ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của thiên nhiên miền núi cao.
- Nhận biết được hình ảnh thơ, thời gian và không gian được thể hiện trong bài thơ. Nhận biết được cảnh vật thiên nhiên vùng núi cao.

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Năng lực giao tiếp, hợp tác:* Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

Năng lực văn học:

- Hình thành, phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học (biết cảm nhận về câu văn hay trong bài đọc).

3. Phẩm chất

- Biết cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên được thể hiện trong văn bản và trong đời sống.
- Biết biểu lộ tình yêu thiên nhiên và có ý thức bảo vệ vẻ đẹp của thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Đối với giáo viên

- SGK, SGV Tiếng Việt 5 kết nối tri thức.
- Tranh ảnh minh họa bài đọc.
- GAĐT

2. Đối với học sinh

- SGK Tiếng Việt 5 kết nối tri thức.

- Tranh ảnh, tư liệu, video sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: (2-3') - GV trình chiếu cho HS quan sát một số hình ảnh về cổng trời đẹp ở Việt Nam hiện nay: *Cổng trời Linh Quy Pháp Ấn – Bảo Lộc* *Cổng trời Bali – Đà Lạt* *Cổng trời Ô Quy Hồ - Sa Pa* *Cổng trời Fansipan – Sa Pa*	- HS quan sát hình ảnh.
- GV yêu HS làm việc theo nhóm đôi và thảo luận: *Trao đổi với bạn về cảnh đẹp cổng trời mà em biết.*	- HS làm việc nhóm đôi.
- GV mời đại diện 1 – 2 nhóm đôi trình bày ý kiến trước lớp. Các HS khác lắng nghe, nêu câu hỏi (nếu có).	- HS trình bày ý kiến trước lớp, các HS khác lắng nghe.
- GV nhận xét, đánh giá và khích lệ HS.	- HS quan sát, tiếp thu.
- GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh họa SGK tr.46, dẫn dắt và giới thiệu bài đọc:	- HS quan sát tranh minh họa, lắng nghe và tiếp thu.

*Bài thơ **Trước cổng trời** là bài thơ miêu tả cảnh đẹp "cổng trời" huyền ảo, mơ hồ, đầy khói và đồng thời là hình ảnh lao động đầy chăm chỉ, miệt mài, hăng say của những người dân tộc nơi đây.* **2. Khám phá: (24-25')** **a. Luyện đọc đúng:** - GV đọc mẫu lần 1. - GV yêu cầu HS chia khổ thơ và chốt đáp án. - Bài chia làm mấy khổ thơ?	- HS lắng nghe - Bài đọc có thể chia thành 6 khổ để luyện đọc và tìm ý: *+ Khổ 1: "Giữa hai bên vách đá" đến "Cổng trời trên mặt đất?"* *+ Khổ 2: "Nhìn ra xa ngút ngát" đến "Đàn dê soi đáy suối".* *+ Khổ 3: "Giữa ngút ngàn cây trái" đến*

- GV gọi 6 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ. - GV y/c: TLN4 tìm những từ ngữ khó đọc, cách ngắt nhịp ở các dòng thơ, tìm hiểu nghĩa của từ khó? - GV hướng dẫn HS phát hiện và luyện đọc từ khó. - GV hướng dẫn HS đọc và luyện đọc một số từ khó, hướng dẫn luyện đọc một số câu thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật: *+ Luyện đọc một số từ khó: vách đá, ngút ngát, vạt nương, long thung, gặt lúa, nắng chiều,…* *+ Một số câu thể hiện cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật: Giọng đọc gợi vẻ ngạc nhiên, ngỡ ngàng ở khổ thơ mở đầu ("Giữa hai bên vách đá/ Mở ra một khoảng trời/ Có gió thoảng, mây trôi/ Cổng trời trên mặt đất?").* *+ Nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả vẻ đẹp đặc biệt của thiên nhiên vùng núi cao: ngút ngát, ngân nga,…* **Hoạt động 2: Tìm hiểu bài: (6-8')** - GV hướng dẫn HS giải nghĩa một số từ khó:	*"Ráng chiều như hơi khói …"* *+ Khổ 4: "Những vạt nương màu mật" đến "Suốt triền rừng hoang dã".* *+ Khổ 5: "Người Tày từ khắp ngả" đến "Đi tìm măng, hái ấm".* *+ Khổ 6: "Vạt áo chàm thấp thoáng"* - HS đọc nối tiếp khổ thơ. - HS thảo luận nhóm 4 theo y/c - HS luyện đọc nhóm. - HS cùng GV giải nghĩa một số từ khó. - HS cùng GV giải nghĩa một số từ khó.

+ nguyên sơ: còn nguyên vẹn vẻ tự nhiên như lúc ban đầu. *+ vạt nương: mảnh đất dài và hẹp trên đồi núi để trồng trọt.* *+ triền: dải đất thoai thoải ở hai bên bờ sông hoặc hai bên sườn núi.* *+ áo chàm: một loại trang phục truyền thống của dân tộc Tày, Nùng, Thái và nhiều dân tộc khác trên vùng núi cao phía Bắc Việt Nam. Áo được nhuộm chàm (cây bụi thuộc họ đậu, lá cho một chất màu lam sẫm, dùng để nhuộm, in, vẽ).* *+ ráng chiều: hiện tượng ánh sáng mặt trời lúc đang lặn, phản chiếu vào các đám mây, làm cho một khoảng trời sáng rực, nhuộm màu vàng đỏ hay hồng sẫm.* + ... - GV chiếu hình ảnh minh họa để giải nghĩa các từ ngữ khó: *Nguyên sơ* *Vạt nương* *Triền đồi* - GV tổ chức cho HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận trong nhóm hoặc nhóm nhỏ để trả lời từng câu hỏi:	- HS xem tranh. - HS đọc thầm, HS làm việc nhóm đôi để trả lời các câu hỏi.

 + Câu 1: Dựa vào khổ thơ thứ nhất, hãy miêu tả khung cảnh "cổng trời" theo hình dung của em. *+ Câu 2: Từ cổng trời, cảnh vật hiện ra với những hình ảnh nào? Em thấy hình ảnh nào thú vị nhất? Vì sao?* *+ Câu 3: Hình ảnh con người trong 2 khổ thơ cuối có những điểm chung nào?* *+ Câu 4: Theo em, điều gì đã khiến cho cảnh rừng sương giá như ấm lên?* *+ Câu 5: Nêu chủ đề của bài thơ* - GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi, các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung (nếu có). - GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án: *+ Câu 1: Giữa những dãy núi trùng điệp, có một khoảng không rộng như thể núi tách ra thành 2 cánh cổng, để lộ khoảng trời rộng mở với những cụm mây lãng đãng, gợi liên tưởng như cổng dẫn lên trời hoặc cổng của nhà trời.* *+ Câu 2:* • *Từ cổng trời nhìn ra, qua màn sương khói, huyền ảo có thể thấy cả một không gian mênh mông, bất tận, những cảnh rừng ngút ngàn cây trái và muôn vàn sắc màu cỏ hoa, những vạt nương, những long thung lúa đã chín vàng màu mật đọng, khoảng trời bồng bềnh*	- HS trả lời. - HS lắng nghe, tiếp thu.

mây trôi, gió thoảng. Xa xa kia là thác nước trắng xóa đổ xuống từ triền núi cao, vang vọng, ngân nga như khúc nhạc của đất trời. Dưới chân núi, bên dòng suối trong vắt nhìn thấy tới đáy, đàn dê thong dong soi bóng mình xuống suối. Không gian nơi đây gợi vẻ nguyên sơ, bình yên như thể hàng ngàn năm nay vẫn như vậy.

- *Em thích hình ảnh đứng ở cổng trời nhìn ra, thấy khoảng không có gió thoảng, mây trôi, tưởng như đó là cổng đi lên trời, đi vào thế giới thần tiên trong truyện cổ tích.*
- *Em thích những hình ảnh thiên nhiên hung vĩ nhìn từ cổng trời: muôn sắc màu tươi rói của cỏ hoa, con thác trắng xóa từ trên núi đổ xuống, réo ngân nga, vang vọng.*

+ Câu 3:

Hình ảnh con người được tả trực tiếp	***Hình ảnh con người được tả gián tiếp***
Người Tày từ khắp ngả *Đi gặt lúa, trồng rau* *Những người Giáy, người Dao* *Đi tìm măng, hái nấm.*	*Những vạt nương màu mật* *Lúa chin ngập lòng thung* *Và tiếng nhạc ngựa rung* *Suốt triền rừng hoang dã* *Vạt áo chàm thấp thoáng* *Nhuộm xanh cả nắng chiều*
→ Hình ảnh con người hiện lên chan hòa với thiên nhiên, chăm chỉ, yêu lao động, ai cũng đang làm việc miệt mài, hăng say: gặt lúa, trồng rau, tìm măng, hái nấm,… Hình ảnh "Những vạt nương màu mật / Lúa chin ngập long thung" cũng gián tiếp nói lên phẩm chất đáng quý của những con người lao động vùng cao.	

+ Câu 4: Cảnh rừng sương giá như ấm lên bởi có hình ảnh con người, ai nấy đều đang làm việc (Người Tày từ khắp các ngả đi gặt lúa, trồng rau; Những người Giáy, người Dao đi tìm măng, hái nấm; Người cưỡi ngựa, tiếng nhạc ngựa âm vang suốt triền rừng hoang dã; Những người dân với màu áo chàm như nhuộm xanh cả nắng chiều,…). Hình ảnh con người hăng say lao động, tất bật, hối hả trong công việc hòa với tiếng gió thổi, tiếng suối reo đã làm cho cảnh rừng sương giá như ấm lên. *+ Câu 5: Bài thơ ca ngợi vẻ đẹp kì diệu của thiên nhiên. Thiên nhiên đã góp phần làm đẹp cuộc sống, làm đẹp cảm xúc và trí tưởng tượng của con người.*	- HS nhắc lại nội dung bài.
Hoạt động 3: Luyện đọc diễn cảm: (6-8') - GV mời đại diện 1 – 2 HS nhắc lại nội dung, ý nghĩa bài đọc *Trước cổng trời*.	- HS luyện đọc theo nhóm.
- GV tổ chức cho HS đọc lại 6 đoạn thơ và xác định giọng đọc các đoạn này: *Giọng đọc ngạc nhiên, thích thú trước cảnh đẹp thiên nhiên*	- HS đọc bài, các HS khác lắng nghe, đọc thầm theo.
- GV tổ chức cho HS luyện đọc trong nhóm, trước lớp 6 đoạn.	- HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.
- GV mời 1 – 2 HS khá, giỏi đọc cả bài, các HS khác lắng nghe, nhận xét (nếu có). - GV nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp.	- HS lắng nghe và tiếp thu.
3. Luyện tập - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi "Nhà thông thái".	- HS tham gia trò chơi.
Câu 1: Bài thơ "Trước cổng trời" của ai? *A. Nguyễn Đình Thi.* *B. Nguyễn Lữ.* *C. Nguyễn Trung Thành.*	

D. Nguyễn Đình Ánh. ***Câu 2: "Nguyên sơ" được hiểu là gì?*** *A. Còn nguyện vẻ tự nhiên như lúc ban đầu.* *B. Hoang sơ, hẻo lánh.* *C. Mảnh đất dài và hẹp.* *D. Dải đất bên sườn núi.* ***Câu 3: "Vạt nương" được hiểu là gì?*** *A. Mảnh đất trũng ở đồi núi.* *B. Mảnh đất thoai thoải ở hai bên bờ sông hoặc hai bên sườn núi.* *C. Mảnh đất dài và hẹp trên đồi núi để trồng trọt.* *D. Mảnh đất ở giữa sông.* ***Câu 4: "Triền" được hiểu như thế nào?*** *A. Là kéo dài một cách nặng nề.* *B. Mảnh đất thoai thoải ở hai bên bờ sông hoặc hai bên sườn núi.* *C. Là mảnh đất nhiều sỏi đá.* *D. Là vùng đất bị ngập mặn.* ***Câu 5: Khi nhìn ra xa cảnh vật hiện lên gồm những gì?*** *A. Gió thoảng, mây trôi.* *B. Mây trôi, đàn dê.* *C. Cỏ hoa, con thác, đàn dê.* *D. Cổng trời, cỏ hoa, đàn dê.* - GV mời đại diện lần lượt HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, bổ sung đáp án (nếu có).	- HS trả lời câu hỏi, các HS khác lắng nghe, bổ sung đáp án (nếu có) - HS quan sát, tiếp thu.
- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án: 1. D | 2. A | 3. C | 4. B | 5. C **4. Vận dụng: (2-3')** - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.	- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu.

- GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát. - GV nhắc nhở HS: + Đọc lại bài *Trước cổng trời*, hiểu nội dung, ý nghĩa bài đọc. + Chia sẻ với người thân về bài đọc. + Đọc trước *Tiết 2: Luyện từ và câu – Từ đồng nghĩa.*	- HS lắng nghe, thực hiện.